

Số: 182/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 2001; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, thành phố H. Nơi làm việc: Số 55 ngõ 159 P, phường L, thành phố H.

- **Anh Đào Minh D**, sinh năm: 1990; Nơi ĐKKHKT: TK P, xã P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Minh D đăng ký kết hôn ngày 05/02/2024 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, thành phố H (nay là xã P, thành phố H), trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai anh chị đã cố gắng hàn gắn đoàn tụ nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân. Nay chị L, anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn. Như vậy thấy, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đào Minh D thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị và cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Chị L, anh D xác nhận anh chị không có con chung nên không xem xét.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị L, anh D xác nhận không có tài sản chung, nên không xem xét.

Về công nợ: Chị L, anh D xác nhận không có khoản vay nợ chung, nên không xem xét.

Về lệ phí: Anh D tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đào Minh D.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Minh D xác nhận anh chị không có con chung nên không xem xét.

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Minh D xác nhận không có tài sản chung nên không xem xét.

Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Minh D xác nhận không có khoản vay nợ chung, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh D chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002834 ngày 01 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận anh D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- UBND xã P, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Thị Bạch Phượng